

Vì sao nh​ng ch​ đ​ th​ i n​t, đ​ c đ​oán v​ n t​ n t​ i?

Tác Giả: Nguy​n Kim Ph​ng

Chúa Nhật, 03 Tháng 1 Năm 2010 18:30

Đ​ tr​ l​ i cho câu h​ i này có c​ tr​m c​ ng​n ý ki​ n khác nhau



Công an C​ng S​n T​p Kh​ c đ​n áp nh​ng ng​ i b​ u tình đòi t​ c

M​t đi​ u mà chúng ta đ​ u ph​ i công nh​ n, dù mu​ n hay không, là chính quy​ n Vi​t Nam v​ n t​ n t​ i, ch​ đ​ đ​ c tr​ , mà các nhà lãnh đ​ o c​ng s​ n Vi​t Nam, dù cũ hay m​ i, đang áp đ​ t trên đ​ t n​ c Vi​t Nam th​ng nh​ t t​ sau 1975 đ​ n nay, v​ n t​ n t​ i dù nó có r​ t nhi​ u khuy​t t​ t​, có r​ t nhi​ u mâu thu​ n và có th​ nói là đi ng​ c l​ i xu h​ ng c​ a th​ i đ​ i.

T​ i sao v​ y? Đ​ tr​ l​ i cho câu h​ i này có c​ tr​m c​ ng​n ý ki​ n khác nhau, và nghe ch​ng cái nào cũng có lý! Theo quan đi​ m cá nhân, tôi th​ y nh​ng nguyên nhân đ​ “nh​ng ch​ đ​ th​ i n​t, đ​ c đ​oán v​ n t​ n t​ i” nh​ sau:

1- Dân trí ​ nh​ng n​ c đó quá th​p! N​ u ​ các n​ c dân ch​ (và các n​ c phát tri​ n nói chung), nhà n​ c đ​ u t​ vào ngành giáo d​ c r​ t nhi​ u, c​ng vào đó là h​ th​ng thông tin đa chi​ u, khá đ​ c l​p. Qua s​ hi​ u bi​ t đ​ c l​p c​ a mình, d​ a trên nh​ng thông tin t​ ki​ m đ​ c, t​ng ng​ i dân trên c​ s​ nh​ng quy​ n đ​ c hi​ n pháp và pháp lu​ t b​ o v​ , có th​ đ​ a ý ki​ n c​ a mình ra công lu​ n và dùng quy​ n c​ a mình đ​ đ​ u tranh b​ o v​ nó b​ng nhi​ u hình th​c, có th​ b​ng hình th​c đ​ng đ​n di​n thuy​t, b​ng hình th​c vi​t báo hay tr​ l​ i ph​ng v​n truy​n hình, th​m chí có th​ thành l​p các t​ ch​c, đoàn th​ , k​ c​ các đ​ng phái chính tr​. Còn ​ n​ c ta (và nh​ng n​ c l​ c h​ u khác nh​ các n​ c Châu Phi, vùng Trung C​n Đông (tr​ Israel), B​c Tri​u Tiên, r​ i Nepal v.v...), dân trí nói chung v​ n còn ngang t​ m th​ i “phong ki​ n, trung c​.” Tr​ m​t vài thành ph​ l​n, n​ i thông tin đ​ c c​p nh​t qua các kênh khác nhau, ph​n l​n ng​ i dân v​ n có t​ t​ng, ý th​c và cách suy nghĩ “sau lũy tre làng.”

V​ i h​ , ý ki​ n đúng là ý ki​ n c​ a ông xã tr​ng, ng​ i v​ n “ký” các gi​ y t​ cho h​ , v​ n c​p cho h​ nh​ng gi​ y gi​ i thi​ u này kia, v​ n “cho phép” l​y v​ , l​y ch​ng, sinh con đ​ cái. Sau n​ a là l​ i nói hay ch​ th​ c​ a ông tr​ng h​ , dù nh​ng ng​ i này, có h​c hay vô h​c, bi​t suy xét hay

chđ giđ ng kđ mù, nhđ ng ngđđ i tđ thđ y mình là “phđ n con, phđ n cháu” vđ n cđ phđ i nghe theo vì sđ mang tiđ ng, sđ thiên hđ đđm tiđ u!

Chđ thđ mà cho đđ n nay, năm 2010 rđ i, đ Viđ t Nam, phép vua vđ n thua đđ làng! Giđ sđ chúng ta có đđ a vào nhđ ng nđđ c này luđ t pháp, đđ a trên cđ sđ nđ n tđ ng dân chđ , đđ sđ dân chúng cũng đđu có hiđ u, áp đđ ng và thi hành và vì thđ đđu có đđm đđ ng lên đđ u tranh đđ “đđi” thđ c thi cái “hiđ n pháp và luđ t pháp” đđ đđđ c ban bđ đđ! Chúng ta hãy tđ n đđ ng các kđ nghđ mđ i nhđ t cđ a khoa hđ c kđ thuđ t, đđ c biđ t là ngành tin hđ c, đđ dân VN đđ n đđ n đđđ c mđ mang đđ u óc, tiđ p nhđ n cái mđ i, cái tiđ n bđ và nhđ vđ y dân trí lên cao đđ n, đđ chính là chuđ n bđ tđ o ra “nhđ ng viên gđ ch xây nđ n móng” cho nđ n dân chđ sđ p tđ i đ VN.

2- Nhà nđđ c đđng cđ m quyđ n cđ a chính đđ ng đđ c đoán: (nó có thđ mang tên đđ ng cđ ng sđ n, đđ ng cđ p tiđ n hay gì gì khác nđ a), cđ ng cđ quyđ n đđ c cđ a mình qua cách “mua chuđ c mđ t sđ ít phđ n tđ quan trđ ng trong xã hđ i.” Ai cũng biđ t rđ ng quyđ c nđ n “hđ i đđ ” đ Viđ t Nam và đ nhiđ u nđđ c chđ m phát triđ n khác, cđ c kđ trđ m trđ ng. Vđ y mà chđ ng có “liđ u pháp” gì đđ chđ ng và trđ diđ t nó cđ ! Tđ i sao chúng ta nói “con ngđđ i” mà không nói ngđđ i?! Vì trong đđ sđ chúng ta, phđ n “con” vđ n nhiđ u hđ n phđ n “ngđđ i”! Bđ n nuôi mđ t con chó, mđ t con mèo, mđ t con đđ n mà cho chúng ăn đđ y đđ thì chđ ng có con nào bđ bđ n đi và sđ trung thành vđ i bđ n cđ đđ i! Chúng cũng chđ ng bao giđ nghĩ đđ n chuyđ n rđ ng “các ông chđ ” nuôi chúng cho mđ t mđ c đích nhđ t đđ nh, có thđ đđ “làm thđ t” trong mđ t đđ p đđ hđ i nào đó (đ ng vđ i ngđđ i thì đi lính đánh nhau chđ ng hđ n, có thđ chđ t mà chđ ng biđ t chđ t vì cái gì, chđ chđ t vì cái bánh vđ mà thôi!). Đđ, các thđ chđ đđ c đoán, đđ c trđ (mà các nđđ c Cđ ng Sđ n thuđ c nhóm này) đđ sđ đđ ng phđđ ng pháp này. Các nhà cđ m quyđ n đđ “mua” tđ t cđ nhđ ng kđ nđ m vai trò chđ chđ t, tđ các ông bđ trđđ ng, thđ trđđ ng đđ n các ông giám đđ c các công ty quan trđ ng, các nhà ngođ i giao (nhđ ng ngđđ i này thđđ ng là nhđ ng ngđđ i có trình đđ, đđđ c đđo tđ o hđ n hoi chđ không phđ i đđ ng “vđ hđ c” nhđ nhiđ u ngđđ i vđ n đđ m tđđ ng đđu!), đđ n nhđ ng kđ thuđ c hàng “đđ o đđ c và hđ c thđ c đđ u đđng nghi ngđ ” đđđ c sđ đđ ng trong hàng ngũ “cđ nh sát.” Đđ c đđđ m chung cđ a hđ là “ngđ m miđ ng ăn tiđ n!” Đđ ng có nói rđ ng hđ không biđ t “chđ nghĩa Cđ ng Sđ n là quái thai, là đi ngđđ c vđ i xu hđđ ng phát triđ n cđ a nhân lođ i,” nhđ ng hđ muđ n có cuđ c sđ ng “sung túc và xa hoa” cho bđ n thân và cho gia đđnh hđ , nên hđ vđ n tăng bđ c và bđ o vđ chđ đđ , nhđ đđ bđ o vđ quyđ n đđ i riêng cđ a chính mình!

Bđ n phđ i biđ t rđ ng nhđ ng ông giáo sđ , nhđ ng ông tiđ n sĩ trong các trđđ ng “đđ ng”, chđ ng hđ n trđđ ng “Nguyđ n Ái quđ c” cũ - hay là hđ c viđ n “HCM”, khi giđ ng giđ i vđ Chđ nghĩa Cđ ng sđ n và phong trào công nhân quđ c tđ hay vđ “luđ n thuyđ t kinh tđ cđ a chđ nghĩa xã hđ i”, đđ phđ i khó khăn đđ m đđ m, phđ i cđ gđ ng “hđ t mình” nhđ thđ nào mđ i tìm đđđ c ra nhđ ng đđ i ngđ y biđ n đđ có thđ rđu rao “rđ ng chđ nghĩa Xã Hđ i hay chđ nghĩa Cđ ng Sđ n là đđng đđ n, là con đđđ ng phát triđ n “duy nhđ t cđ a loài ngđđ i”! Hđ biđ t là mình nói láo, biđ t là mình nói đđ i nhđ ng vì “cái nhà, vì miđ ng đđ t, vì ghđ ngđ i,” đđi lúc vì “sđ vđ - ông nói phét ít thôi, cái chính là mua đđđ c nhà đđđ c đđ t, đđđ c làm ông này bà kia, có tiđ n cho con đi Anh, Pháp Mđ du hđ c!” rđ i nhđ ng ngđđ i làm “cđ nh sát Cđ ng sđ n, tđ trung đđđ ng đđ n đđ a phđđ ng,” nhđ ng kđ “mđ t đđ y cũng hđ ng nhđ t, tđ cđ

Vì sao nhàngh chđ thđi nát, đđc đoán vđ n tđ n tđi?

Tác Giả: Nguyđn Kim Phđng

Chúa Nhật, 03 Tháng 1 Năm 2010 18:30

bđc rđđ u chđ traid gái đđn đđng bán thđ y phđ n bđ n!" nên hđ vđ n phđi "cđ sđ ng, cđ chđ t" bám vào cái thđy ma đđng càng ngày càng mđc rđ a! Cđ sđ ng cđ chđ t bám lđ y cái ghđ đđng ngđi "nhđ nó mđi có nhiđ u kđ đđm phong bao đđn!" Nhđng con ngđđi này, trông rđ t đđ o mđ o, nói có vđ rđ t hay, rđ t "tđnh ngđđi" song rđ t "đđ o đđc giđ." Đđu đđng buđ n là hđ chính là "đđng bà, bđ mđ, con cái, trđđ ng tđ c" cđ a không ít ngđđi trong chúng ta đđy! Mà bđ n có dđm đđng lên "chđ ng lđi chính đđng, bà, bđ, mđ, vđ, chđ ng" cđ a mình hay không, có dđm kđ t án hđ hay không, hay bđ n đđnh phđi đđng vai trò cđ a mđ t kđ biđ t mình hđn nhđng đđnh phđi chđ u? Chđ khi nào trong bđ n, phđ n "ngđđi - homo sapien sapiens" nhiđ u hđ n phđ n "con", bđ n mđi dđm suy nghĩ và xđ tođ c cái vđ n "vđy kín" mình tđ xđ a tđi nay, mđi dđm hy sinh nhđng gì mà đđ sđ vđ n cho là "đđng giá, là cao quđi."

Đđ, các nđđc có thđ chđ đđc trđ (các nđđc Cđng sđ n) đđ áp đđng triđ t đđ đđu này, hđ đđ dùng 1/10, hay 1/100 nhđng ngđđi "cú c đđng tđ n tđ y" đđ chđn ép và tđđ c quyđ n cđ a sđ ngđđi còn lđi kia! Nhđ thđ chđ đđ dù thđi nát đđn đđu vđ n "cđ còn tđ n tđi" - thđ t đđng buđ n cho đđn tđ c Viđ t Nam!

3 - Do thđi đđm chđ a đđn, chđ a chín mùi! Thđi đđm phđi là chín mùi và đđđ c thđ giđi (đđc biđ t là các nđđc lđn, mđ nh) đđng hđ mđi có thđ thđnh công. Thđi đđm "đđn chđ" đđn vđi các đđn tđ c Đđng Âu và Nga năm 1989 và 1991. Các đđn tđ c đđ nhđng nđđc này đđ chuđ n bđ sđ n sàng cho cđ hđi, khi "mùa Xuđn" đđn, hđ đđ trđi đđ y nhđ nhđng mđm cây khi tuyđ t tan hđ t, không gì cđ n đđđ c, dù xđđ ng máu bđ ra rđ t ít! Nhđng chuđ n bđ cho viđ c "đđn đđn đđn chđ" này đđđ c thai nghđn tđ năm 1956 tđi Hungaria, năm 1968 tđi Liđn Bang Cđng Hòa Xã Hđi Chđ Nghđa Tiđp Khđc (mùa Xuđn Praha) hay tđi Ba Lan tđi khi có phong trào công đđn đđn kđ t (1980-1982). Khi các đđn tđ c này đđng lên, cđ thđ giđi (trđ Trung Quđc, Viđ t Nam và nhđng nđđc Cđng Sđ n trung cđ kiđ u Bđc Triđ u Tiđn, Cuba) đđ đđng lòng đđng hđ và vì thđ hđ đđ thđnh công.

đ Viđ t Nam, đđng là cũng đđ tđng có mđm mđng, đđ là khi đđng Trđn Xuđn Bđch dđm nói ra mong muđ n có đ Viđ t Nam mđ t thđ chđ "đđ nguyên, đđ đđng" vào nhđng năm 80 thđ kđ trđđ c, thđ nhđng đđ bđ "đđ p tđ t tđ trong trđng," vđ lđi đđng Trđn Xuđn Bđch cũng không có tđm cđ nhđ Gorbachev (cđ a Nga) hay Havel (cđ a Sđc), đđ có thđ nhđn đđđ c sđ đđng hđ đđng đđ o.

Thđm vào đđ, tđi (tđ nhđn) thđ y rđng, thđi đđm chđ a đđn vđi Viđ t Nam vì nhđng ngđđi "muđ n cđm cđ và phđ t cđ" hiđ n nay cũng chđ a xđng vđi tđm cđ. Nhđng ngđđi nhđ thđ phđ t có lòng vđ tha, lòng yđu đđn tđ c, yđu nhđn lđđi chđ không vì hđn thù cá nhđn (kiđ u lý luđn: tđi ngđđi Nam, các anh Bđc kđ vào xâm chiđm nên tđi phđi "đđi lđi nhđng gì đđ mđ t," hay tđi ngđđi Bđc, ngđ n đđ y năm theo khđng chiđn, hđ t đđnh Phđp, đđđi Nhđ t đđn đđnh Mđ, đđnh Tàu, nhđng gì tđi có tđi phđi bđ o vđ đđn cùng!)

Thßi đißm chín mùi cßa cách mßng dân chßi Vißt Nam sß đßn khi “đßa sß ngß i dân Vißt Nam, bißt mình là ai, quyßn lßi cßa mình đßn đâu và bißt rßng tßt cß các cußc chißn tranh chém gißt đßu là vô nghĩa, mong mußn nß Vißt Nam có hòa bình, mong mußn có mßt chính quyßn ôn hòa, đßa nguyên đßng và dân chßi.”

Thêm vào đó nßa, mßt đißu không thß bß qua là nhân tß “thß gißi” hißn nay. Các nßc dân chßi lßn và mßnh (Mß, khßi EU), do cußc khßng hoßng kinh tß hißn nay, tßm thßi gßc lßi vßn đß “dân chßi” vì nhißu lý do. Trßc hßt do quan hß kinh tß vßi Trung Qußc. Hß nß Trung Qußc khá nhißu, nay “há mißng mßc qua,” các vßn đß “dân chßi, quyßn con ngß i” đành phßi gßt sang mßt bên, không còn làm căng nhß trßc nßa. Chính thß, hß không còn “to tißng, nhißt tình” ßng hß (cß vß chính trß lßn kinh tß) các phong trào dân chßi nhßng vùng “không nßm trong các mßi ißu tiên hàng đßu - Vißt Nam nßm trong sß đßó! Có lß thßi đißm Cách Mßng Dân Chßi cho Vißt Nam phßi tß 5 đßn 10 năm nßa theo thißn ý cßa tôi. Tßt nhißn không vì thß mà nhßng ngß i mong mußn có “dân chßi” ß Vißt Nam nßn chí, chúng ta hãy làm nhßng ngß i gieo hßt, vì có gieo hßt mßi hy vßng có “mùa gßt” sau này!

4 - Lý tßng, mßc đích sßng cßa (đßa sß) ngß i đã bß thay đßi! Mßi trßc đßây đß 30, 40 năm, con ngß i còn hay nói chuyßn và tranh lußn vßi nhau vß mßc đích và ý nghĩa cßa cußc sßng. Nào là sßng đß cßng hißn cho dân tßc, cho đßt nßc, cho sß tißn bß cßa loài ngß i, nào là sßng đß làm nhßng vißc tß thißn vv... Tß khi các phßng tißn truyßn thông kß nguyên thông tin lên ngßi (TV, Internet), suy nghĩ, lßi sßng và mßc đích sßng cßa đßi đßa sß đã chßu chi phßi nghißm trßng. Nhßng ngß i nßm trong tay các phßng tißn truyßn thông này, bißt rõ quyßn lßi cßa chúng, đã sß đßng chúng cho mßc đích cßa mình. ß các nßc đßc trß, đßc tài, chúng đßc dùng đß khußch trßng thanh thß cho chính đßng cßm quyßn, tuy bißt đßa sß thông tin là đßi trá nhßng qußng đßi qußn chúng vßn ít nhißu bß tác đßng. Chß thß mà dân Vißt Nam ta, trong đó có rßt nhißu ngß i có hßc đßng hoàng, vßn mß mißng câu “nhß nß Bßc và nhà nßc... tôi mßi đßc cß thß này, thß kia vv...”, cũng may là tß “ßn đßng” đã đßn đßn bß bß đi.

ß các nßc phßng Tây (và ngay tßi các nßc có chß đß đßc trß, hay CS hißn nay), đáng tißc là do lßi sßng “quá thßc đßng,” phong cách sßng theo nßn “văn minh tiêu dùng” nên các phßng tißn truyßn thông đßi chúng cũng đi theo hßng này. Các giá trß vßt chßt đßc tôn thß và ngày càng đßc đßy cao hßn lên, các giá trß tinh thßn càng ngày càng ít đßc nhßc đßn! Ngay ß nßc Mß, đßi đßa sß, khi đßc cßng hßi vß mßc đích sßng cũng chß mong mußn “làm ra tißn nhanh nhßt hoßc kißm đßc quyßn chßc, đßa vß cao nhßt” chß mßy ngß i trß lßi rßng hß “phßn đßu cho sß công bßng xã hßi, đßu tranh cho nßn dân chßi trên toàn thß gißi này.” Chính vì sßng vßi mßc đích “tôn thß vßt chßt” nên chß cái gì có lßi cho bßn thân trßc mßt hß mßi làm, chß chuyßn - “đßu tranh cho nßn dân chßi” thì quá xa vßi “hßi đâu mà ăn cßm nhà, vßc tù và hàng tßng!” Yßu đßi mß “vßt chßt” cßa đßi đßa sß đã đßc các chính quyßn đßc trß sß đßng mßt cách trißt đß. Hß đã dùng nhßng “món lßi” đß mua chußc (nhß đã nêu ß trong đißm 2 phßn 1) và cũng dùng chúng làm vũ khí đß đßa đßm, dß nén (nßu anh chßng lßi tôi, anh sß mßt hßt, mßt cß gia đßnh, mßt cß

t i s n). Nh  v y v i hai y u t , bên trong th i đ a s  d n ch ng v i s  h i n n ch  lo l m kinh t , không nghĩ g i đ n l m ch nh tr , bên ngo i th i d n ch ng c ng v i h m l i,” c i g i c  l i m i l m, n n c ng không ho c không t ch c c  ng h  cho phong trào “đ u tranh cho d n ch , cho quy n con ng  i v  c ng b ng x  h i.”

5 - Y u t  “Đ a l i”! T i xin nh c l i c u c a ng  i x a   mu n l m th nh c ng m t s  nghi p ph i c n h i t  đ  c c đ i u “th n th i, đ a l i, nh n h a.” V  th n th i v  nh n h a đ  đ  c n i trong đ i m 1 v  3 (ph n 1), v  đ a l i t i c ng đ  n i qua   đ i m 3 (ph n 1). Xin ph n t ch k  h n   đ y. Ai c ng bi t r ng c c n  c Đ ng  u v  Đ ng Đ c cũ n m s t Li n Bang C ng H a X  H i Ch  Ngh a X  Vi t (Li n X ) v  đ  t ng ch  u s  ki m so t, đ i u khi n c a n . N  u n  c Nga X  Vi t c n n m ch nh  nh   đ , n  u  ng Gorbachev không c  ng quy t t i n n h nh “c i t , đ i m i” v  c  đ u  c d n ch  “không c n thi p v o n i b  c a c c n  c Đ ng  u, không ng n c n vi c th ng nh t n  c Đ c,” th i c c n  c n y không th  thi t l p đ  c ch  đ  d n ch  sau n m 1989 đ u!

Th t đ ng ti c, Vi t Nam ch ng ta l i n m s t v i Trung Qu c, m t đ t n  c “C ng S n n ng d n ki u Mao  t”, m t nh  n  c đ c tr  t  1949 đ n nay m  đ ng c m quy n thu c lo i c c k  c ng r n, c c k  t n b o, c c k  n m hi m. Ch a n  c n o d m “b t” qu n đ i (l c l  ng v  trang d ng đ  b o v  t  qu c, ch ng ngo i x m ch  không ph i đ  l m “ph  ng ti n” cho c c nh  ch nh tr  tranh gi nh quy n l c, gh  ng i) v y m  ban l nh đ o Trung Qu c đ  d ng qu n đ i đ  đ n  p nh ng ng  i bi u t nh tay không, d ng xe t ng “đ  c n ch t” ch nh “ ng b , b  m , v  con, anh em ru t th t” (v  Thi n An M n). Trung Qu c, m c d  v  b n ch t hi n tr ng đ u c  ph i l  Ch  ngh a X  h i hay Ch  ngh a C ng s n, ch  thu c đ ng   m c ngo i th i v y nh ng trong ru t th i không l i r t s  b  c  l p.

B ng m i c ch v  m i gi , h  ph i duy tr i ch   t ra th i nh ng n  c m  “c i m c ngo i X  h i Ch  ngh a” v n gi ng h  (B c Tri u Ti n, Cu Ba, Vi t Nam), đ  khi c n thi t v n c  th  tr  ng ra c i th  ng hi u “ch  g i ch ng t i v n c n m y n  c theo đ nh h  ng X  h i Ch  ngh a.” V  th , ban l nh đ o đ ng C ng S n Trung Qu c l n t m c ch l c th i mua chu c, l c th i đ a đ m l nh đ o đ ng C ng S n c a c c n  c kia. M  v i nh ng ng  i n y, v n b t t i, v  li m s , tham quy n c  v  l i c ng th m s  s  h i v i s  b  đ a r  t a truy t  v i t i tr ng c a m nh m t khi ch nh quy n thay đ i, c ng c  b m v o “c i g y v  c  c  r t” c a Trung Qu c đ a r  nh  nh ng k  s p ch t đ u i v  đ  c ph o c u m ng v y! Đ y c ng l  l i gi i th ch cho vi c t i s o th  ch  “C ng S n nguy n th y t i B c Tri u,” m t n  c đ n th  k  21 r i d n n m n o c ng ch t đ i v  c  m i l n “s p ch t” th  ban l nh đ o c a h  l i d ng chi u “ph ng th  t n l a v  t đ i ch u c  kh  n ng m ng đ u đ n h t nh n” nh m t ng ti n v  “xin đ u” vi n tr  không ho n l i c a c c n  c ph t tri n (ch  y u l  Nh t, Nam H n, M  v  EU!). C ng l  l i gi i th ch m t ph n cho vi c t i s o l nh đ o VN, v n kh  “ph t x t, qu n phi t” v i d n m nh, nh ng l i “nh n nh  con ch i ch i” khi đ ng tr  c c c “đ ng ch i Trung Qu c,” m c d  bi t l  “th ng anh đ u c ng kia” n  đ ng ch i m nh đ y, n  đ ng c  p đ t, c  p t i nguy n c a n  c m nh đ y v  v i “s 

Vì sao những chính sách thất bại, để đoán vận mệnh tương lai?

Tác Giả: Nguyễn Kim Pháng

Chúa Nhật, 03 Tháng 1 Năm 2010 18:30

nhữn” mà trong tương lai họ sẽ được dân Việt Nam phong danh hiệu “hàng con cháu ruột thịt của Lê Chiêu Thống!” Bên thân Trung Quốc cũng rất sẽ có một thế lực dân chủ được thiết lập tại Việt Nam. Khi đó, một đất nước Việt Nam dân chủ sẽ phát triển nhanh, sẽ hội nhập vào cộng đồng quốc tế trên thế giới, sẽ có Mỹ, EU,... sẽ nòng và tích cực báo và, sẽ không dè dặt cho “thông anh” chèn ép nữa đâu. Vì thế, Trung Quốc một mặt tìm cách mua chuộc và đưa ra các chính sách lãnh đạo, một mặt tự mình học giúp đỡ các chính quyền đàn áp, triệt tiêu phong trào dân chủ ở Việt Nam.

Tôi cam đoan, nếu ngày mai ở Trung Quốc thiết lập được chế độ dân chủ (học ngái lãnh đạo cao nhất của họ xá sẽ như ông Gorbachev) thì chỉ sau vài ngày Việt Nam sẽ có chính quyền mới, được thành lập trên cơ sở “tự do, dân chủ mang tính đa nguyên đa đảng” ngay...

Thay lời kết:

Vẫn là những học tự nhiên, đâu phải dân xã hội, văn chương để biến “lời thành lời, biến không thành có,” dù mong muốn những nhà có tên Dân Chủ sẽ má ngày nào, hay ngày nay, nhưng là những quen làm toán, tôi tự đặt ra các giả thiết cho bài toán dân chủ ở Việt Nam như đã trình bày bên trên. Như tôi đã nói, nó chỉ là chuyện “tám pháo,” tùy mỗi người tự hiểu. Thú thực, tôi cũng bánh háng khá sâu sắc của cuộc Cách Mạng Nhung của Cộng Hòa Séc, không thích cách “máu chảy, đầu rơi,” không muốn những ta có thêm nghĩa địa như Tráng Sán nữa. Đôi lúc tôi nghĩ, Ông Gandhi qua đấu tranh hòa bình đã giành được độc lập cho Ấn Độ tay thực dân Anh, tại sao chúng ta lại không thử làm được điều đó như?